

Số: 146/2024/QĐST-HNGĐ

Hàm Yên, ngày 05 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 152/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1990;

- Bị đơn: Anh Lê Xuân P, sinh năm 1984.

Cùng nơi cư trú: Thôn 8 M, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Lê Xuân P.**

(Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2009 do Ủy ban nhân dân xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 14/5/2009 cho chị Bùi Thị H và anh Lê Xuân P không còn giá trị pháp lý).

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:**

+ Giao con chung là cháu Lê Minh H, sinh ngày 19/3/2010 cho chị Bùi Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

+ Giao con chung là cháu Lê Quang T, sinh ngày 07/02/2016 cho anh Lê Xuân P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Bùi Thị H và anh Lê Xuân P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không bị ai cản trở; Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.2. *Về tài sản chung, đất đai chung:* Chị Bùi Thị H và anh Lê Xuân P cùng xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

2.3. *Về công nợ chung:* Chị Bùi Thị H và anh Lê Xuân P cùng xác định không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn.

2.4. *Về án phí:*

+ Chị Bùi Thị H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000640 ngày 30/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (nộp theo hình thức trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia ngày 28/5/2024). Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Anh Lê Xuân P không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Yên Phú (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND huyện Hàm Yên.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Tùng**